TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-KDTM	*Mai Châu, ngày 21 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm a khoản 1 Điều 651 Bộ luật dân sự và Điều 193 Luật doanh nghiệp.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023, trong vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2023/TLST-KDTM ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank). Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng T – Giám đốc Chi nhánh huyện M. Địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh H. Theo QĐ ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

- Bị đơn: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG P; Địa chỉ: Tiểu khu 4, Thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa B. *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Duy H (Đã chết); *Người thừa kế theo pháp luật:* Bà Ngần Thị B, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tiểu khu 4, Thị trấn M, huyện M, tỉnh H.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngần Văn N, sinh năm 1952; Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh H;

2. Bà Ngần Thu H, sinh năm 1977; Trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện M, tỉnh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về tài sản vay: - Người thừa kế bà Ngần Thị B công nhận còn nợ ngân hàng (Agribank) Chi nhánh huyện M theo hợp đồng tín dụng số: 195.20.11.2018, ngày 30/11/2018 tính đến ngày 30/11/2023 cụ thể: Tiền nợ gốc: 4.000.000.000đồng; tiền lãi: 896.784.736 đồng. Tổng số tiền còn nợ là:

4.896.784.736 *(*Bốn tỷ, tám trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm tám mươi bốn nghìn, bảy trăm ba mươi sáu đồng*)* đồng.

- Tiếp tục tính lãi suất kể từ ngày 01/12/2023 đối với hợp đồng tín dụng số: 195.20.11.2018, ngày 30/11/2018 cho tới khi Công ty TNHH 1TV XD P thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

b. Về hình thức trả nợ và thời hạn trả nợ: Ông Nguyễn Trọng T và người thừa kế theo pháp luật là bà Ngần Thị B thỏa thuận:

Tổng số tiền4.896.784.736 đồng cùng lãi suất Công ty TNHH 1TV XD P sẽ phải trả hạn cuối cùng là ngày: 31/03/2024.

c. Về tài sản bảo đảm: Ông Nguyễn Trọng T; người thừa kế theo pháp luật là bà Ngần Thị B; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Ngần Thu H và ông Ngần Văn N thỏa thuận: Nếu hết thời hạn trên mà Công ty TNHH 1TV XD P không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì:

- Agribank chi nhánh huyện M có quyền tự bán tài sản hoặc đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự huyện M tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ tại Hợp đồng tín dụng số: 195.20.11.2018, ngày 30/11/2018.

- Các loại tài sản thế chấp gồm:

1. Giấy Chứng nhận QSDĐ và tài sản gắn liền với đất đại diện chủ sở hữu Ngần Thu H. Theo hợp đồng thế chấp tài sản sửa đổi, bổ sung số: 03/HĐSĐBS ngày 08/10/2018.

2. Giấy Chứng nhận QSDĐ và tài sản gắn liền với đất đại diện chủ sở hữu Ngần Văn N. Theo hợp đồng thế chấp tài sản tài sản sửa đổi bổ sung số: 01/HĐSĐBS ngày 08/10/2018.

3. Giấy Chứng nhận QSDĐ chủ sở hữu Trần Duy H và Ngần Thị B. Theo hợp đồng thế chấp tài sản sửa đổi bổ sung số: 03/HĐSĐBS ngày 08/10/2018.

4. 01 cái Pa Lang cẩu trục dầm đôi mang tên Công ty TNHH 1TV XD P. Theo hợp đồng thế chấp tài sản sửa đổi, bổ sung số: 01/HĐSĐBS ngày 08/10/2018.

5. Các máy móc thiết bị 3004LCL201604329 bao gồm: 01 máy chấn phụ kiện, 01 máy chấn vòm, 01 máy pha. Theo hợp đồng thế chấp tài sản sửa đổi bổ sung số: 01/HĐSĐBS ngày 08/10/2018; *(Hiện nay chỉ còn 03 máy móc).*

6. Các máy móc thiết bị 02-15/HĐTC/PV bao gồm: 01 Máy hàn hai đầu năm 2013, 01 Máy cắt hai đầu năm 2013, 01 Máy cắt nẹp kính năm 2013, 01 Máy phay đầu đố năm 2013, 01 Máy đục lỗ khóa năm 2013, 01 Máy làm sạch góc năm 2013, 01 Máy nén khí năm 2013, 01 Máy cắt 2 đầu năm 2014, 01 Máy ép góc nhôm 1 đầu năm 2014, 01 Máy phay ổ khóa năm 2014, 01 Máy cắt nẹp kính năm 2014. Theo hợp đồng thế chấp tài sản sửa đổi bổ sung số: 01/HĐSĐBS ngày 08/10/2018; *(Hiện nay chỉ còn 11 máy móc).*

Các loại tài sản thế chấp đã được Tòa án tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ ngày 29/11/2023 và ngày 06/12/2023, có biên bản xem xét thẩm định tại chỗ kèm theo.

- Sau khi Chi cục Thi hành án dân sự huyện M bán phát mại tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán số nợ trên thì Công ty TNHH 1TV XD P phải tiếp tục

thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện M.

d. Về án phí: Công ty TNHH 1TV XD P là bà Ngần Thị B chịu toàn bộ án phí sơ thẩm số tiền là 60.483.900 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện M, tỉnh H 57.300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003605 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
-UBND thị trấn Mai Châu;
- UBND xã Tòng Đậu ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng